

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày: 29-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Nguyễn Hoàng Sơn

2/Ông Phan Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Nguyên Đán - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Long V; sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 42/13 Lê Đại Hành, phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 42/13 Lê Đại Hành, phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh V và bà Châu Thị Nguyệt Á; vợ: Lê Thị Th và có 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự ngày 28/4/2020, Tòa án nhân dân Quận 5 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 55/2020/QĐ-TA. Ngày 11/9/2021 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 16/4/1997, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Ngày 22/9/1999, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án ngày 16/4/1997, tổng cộng 03 năm tù. Ngày 10/01/2000, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt 03 năm tù của Bản án ngày 22/9/1999, tổng cộng 04 năm 06 tháng tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2005. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11 chưa nhận được Bản án nên không ra Quyết định thi hành án phần án phí hình sự sơ thẩm. Đến nay đã hết thời hiệu thi hành bản án. Vì vậy, bị can đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hồ Hoàng Vĩnh L, sinh năm: 1987; địa chỉ thường trú: 179/10 Lê Lợi, Phường 3, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 07/07/2022, do thiếu tiền tiêu xài, Võ Long V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V giấu bộ đồ án trong áo rồi gọi điện thoại cho Chu Văn T là bạn làm nghề chạy xe ôm đến. V nói T chở đi công việc. T điều khiển xe máy biển số 62L1-262.09 di chuyển theo chỉ dẫn của V. Khi chạy ngang nhà số 39 đường 281 Lý Thường Kiệt, phường 15, Quận 11, V phát hiện 01 xe máy hiệu SuperDream biển số 59V1-561.30 của anh Hồ Hoàng Vĩnh L để trước nhà, không người trông coi và kêu T dừng lại. T chạy thêm 05 mét thì dừng xe. V đi bộ tiến đến xe máy trên, dùng đồ án bẻ ổ khóa công tắc. Sau đó, V đẩy lùi xe máy trên ra ngoài thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, truy đuổi. V bỏ lại xe máy trên, lên xe của T, kêu T chạy đi. Cả 02 chạy được một đoạn thì bị quần chúng nhân dân ép xe, bắt giữ giao Công an phường 15, Quận 11.

Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 12/07/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND Quận 11 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Super Dream biển số 59V1-561.30 đã qua sử dụng trị giá 20.650.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Long V thừa nhận hành vi phạm tội như trên và trình bày: V không rủ T cùng trộm cắp tài sản. Do không có phương tiện di chuyển, V nhờ T chở đến đường Lữ Gia, phường 15, Quận 11. Khi vào trộm cắp xe máy, V chỉ nói T đứng chờ, không cho biết vào trong trộm cắp tài sản. T không biết và không tham gia việc trộm cắp xe máy cùng V.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội, trình bày như sau: T làm nghề lái xe ôm trước cổng bệnh viện Chợ Rẫy. Trưa ngày 07/07/2022, T đang đợi khách thì V gọi điện thoại kêu chở đến đường Lữ Gia, phường 15, Quận 11. T điều khiển xe máy di chuyển theo sự chỉ đường của V. Khi đến đường Lý Thường Kiệt, phường 15, Quận 11, V kêu T dừng xe và đứng chờ. Khi V trộm cắp xe máy, T đang nhìn phía trước mặt nên không biết. T không biết và không tham gia việc trộm cắp xe máy cùng V.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu SuperDream biển số 59V1-561.30, qua xác minh là của bị hại. Cơ quan điều tra đã trả bị hại.

- 01 ổ khóa công tắc của xe máy hiệu SuperDream biển số 59V1-561.30 (bị hỏng), bị hại không nhận lại.

- 01 xe máy biển hiệu Attila biển số 62L1-262.09, số khung: H125GD7D044121, số máy: VMM9BED044121. Qua xác minh, biển số 59V1-561.30 cấp cho xe máy đứng tên chị Nguyễn Thị Kim Cg. Chị C đã bán xe trên vào năm 2018. Xác minh số khung, số máy, kết quả: không có thông tin trên hệ thống. Cơ quan điều tra đã tách riêng để tiếp tục làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

- 04 chìa khóa xe, 03 đoạn, 01 cò lê, 01 thanh kim loại, là công cụ Vân dùng mở khóa xe để trộm cắp.

- 01 điện thoại di động, là tài sản riêng của V.

- 01 điện thoại di động, là tài sản riêng của T. Cơ quan điều tra đã trả lại T.

- 01 DVD chứa hình ảnh vụ việc. Lưu hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: anh Hồ Hoàng Vĩnh L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Võ Long V tội danh “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Võ Long V mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 ổ khóa công tắc của xe máy hiệu SuperDream, 04 chìa khóa xe, 03 đoạn, 01 cò lê, 01 thanh kim loại, là công cụ V dùng mở khóa xe để trộm cắp

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 DVD chứa hình ảnh vụ việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Long V đã khai nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận 11, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, tang vật thu giữ phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương

ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo Võ Long V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Lợi dụng lúc vắng người, bị cáo đã thực hiện hành vi rất táo bạo, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật.

Do đó, phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt hơn, sau này biết tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Võ Long V có hành vi “Trộm cắp tài sản”, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 20.650.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo theo quy định khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo có 01 tiền sự ngày 28/4/2020, Tòa án nhân dân Quận 5 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng và bị cáo có nhân thân xấu ngày 16/4/1997, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Ngày 22/9/1999, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án ngày 16/4/1997, tổng cộng 03 năm tù. Ngày 10/01/2000, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt 03 năm tù của Bản án ngày 22/9/1999, tổng cộng 04 năm 06 tháng tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2005. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11 chưa nhận được Bản án nên không ra Quyết định thi hành án phần án phí hình sự sơ thẩm. Đến nay đã hết thời hiệu thi hành bản án. Vì vậy, bị can đương nhiên được xóa án tích. Do đó, cần phải có mức án thật nghiêm đối với bị cáo V.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy anh Hồ Hoàng Vĩnh L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo Vân 01 điện thoại di động Nokia màu đen (Đã qua sử dụng) là tài sản cá nhân của bị cáo.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 ổ khóa công tắc của xe máy hiệu SuperDream đã bị hỏng, 04 chìa khóa xe, 03 đoạn, 01 cò lê, 01 thanh kim loại, là công cụ V dùng mở khóa xe để trộm cắp.

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD chứa hình ảnh vụ việc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Long V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Võ Long V 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/7/2022

Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 ổ khóa công tắc của xe máy hiệu SuperDream đã bị hỏng, 04 chìa khóa xe, 03 đoạn, 01 cò lê, 01 thanh kim loại, là công cụ V dùng mở khóa xe để trộm cắp.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 70/LNK-ĐTTH ngày 18/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD chứa hình ảnh vụ việc.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức